TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:159/2022/HSST
Ngày: 16/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2022/TLST-HS ngày 22/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2022/QĐXX ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D ,** tên gọi khác: Không; sinh năm 1973

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Phú Xuân, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: làm ruộng; văn hoá: 01/12. Con ông: Nguyễn Văn Bằng (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); bị cáo có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ 4. Có vợ Dương Thị H , sinh năm 1973, vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 29/7/2021, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng. Do vẫn sử dụng ma túy nên ngày 13/9/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nga My đã có Quyết định số 344/QĐ-UBND chấm dứt biện pháp giáo dục tại xã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Tại Bản án số 63/2018/HS-ST ngày 21/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Diện đã chấp hành xong Bản án ngày 03/8/2019.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/9/2022, đến ngày 01/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thành phố Phổ Yên – Có mặt tại phiên toà.

**** Người chứng kiến:***

1. Anh Trịnh Văn Đ , sinh năm 1996; HKTT: TDP Thượng, phường Thuận Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

2. Anh Vũ Ngọc Q , sinh năm 1991; HKTT: TDP Soi Trại, phường Đông Cao, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, tổ công tác của Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Công an phường Trung Thành làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện đối tượng Nguyễn Văn D có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Diện tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. Diện khai là ma túy, loại Heroine của D vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Diện, niêm phong số vật chứng thu giữ theo quy định.

Cùng ngày, Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuận Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên (PC09) đã tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu C, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng chất rắn màu trắng đục được **0,151 gam** (đã trừ bì), lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục trên cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong ký hiệu K gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vỏ bao mẫu phong bì niêm phong và túi nilon cho vào phong bì niêm phong ký hiệu L để lưu kho.

Ngày 22/9/2022, CQĐT Công an thành phố Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 943/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu K thu của Nguyễn Văn D , yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số 1513/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục

trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, có khối lượng là **0,151** gam.

Quá trình điều tra, và tại phiên toà Nguyễn Văn D khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ 20 phút ngày 22/9/2022, Diện đi nhờ xe từ nhà đến khu vực tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên mua ma túy về sử dụng. Đến nơi D đi đến trước cửa ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm phía bên trái đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, D cầm số tiền 100.000đ đưa vào bên trong qua lỗ nhỏ sát với nên bê tông, bên trong có người cầm tiền và đưa ra ngoài cho Diện 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy loại Heroine. Mua xong, D cầm túi ma túy trên tay phải đi về được một đoạn thì bị phát hiện và thu giữ. Số ma tuý Diện khai nhận chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích gì khác.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 166/CT - VKS PY ngày 22/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Văn Diện về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật. Cụ thể, Ngày 21/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 63/2018/HS-ST. Chấp hành xong Bản án ngày 03/8/2019. Đương nhiên xoá án tích theo quy định.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D Diện từ 24 - 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma tuý Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo và đại diện Viện kiểm sát thành phố Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2]. Người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt mặt tại phiên toà không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá về tội danh của bị cáo: Qua đấu tranh xét hỏi công khai tại phiên toà, đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện ma tuý, để có ma tuý sử dụng nên vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, tại khu vực tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên bị cáo D đã có hành vi mua và cất dấu trái phép trong người **0,151** gam ma tuý loại Heroin với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3]. Bị cáo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện nên hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Viện kiểm sát nhân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thấy rằng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính *phủ* (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Việc đưa ra xét xử là cần thiết để nhằm đấu tranh loại bỏ loại tội phạm này khỏi đời sống xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo Diện là đối tượng nghiện ma tuý nhiều năm, có nhân thân xấu, Cụ thể: Ngày 21/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 63/2018/HS-ST. Diện đã chấp hành xong Bản án ngày 03/8/2019, đương nhiên được xoá án tích theo quy định. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không từ bỏ ma tuý mà tiếp tục sử dụng nên đã bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, tại Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 29/7/2021. Quá trình giáo dục tại xã, bị cáo vẫn sử dụng ma túy nên ngày 13/9/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nga My đã có Quyết định số 344/QĐ-UBND chấm dứt biện pháp giáo dục tại xã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, do vậy Toà án nhân dân huyện Phú Bình đã đình chỉ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại QĐ số 03 ngày 30/9/2022. Đây là những tình tiết về nhân thân đối với bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Đánh giá về hình phạt cần áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc hơn bản án trước đó đối với bị cáo để làm gương răn đe và phòng ngừa chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] .Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt tù và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroin còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và vỏ bao mẫu không có giá trị sử dụng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Diện phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[10].Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Heroine, D khai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm phía bên trái đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, thuộc tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên. Diện không biết ngôi nhà này của ai, khi mua không nhìn thấy người bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Diện phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn D 24** (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/9/2022.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Diện 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Diện.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

*Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,149 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 22/11/2022).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**,** điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ Yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ, lưu giam CATP Phổ Yên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà